

BẢN TIN PHÁP LUẬT

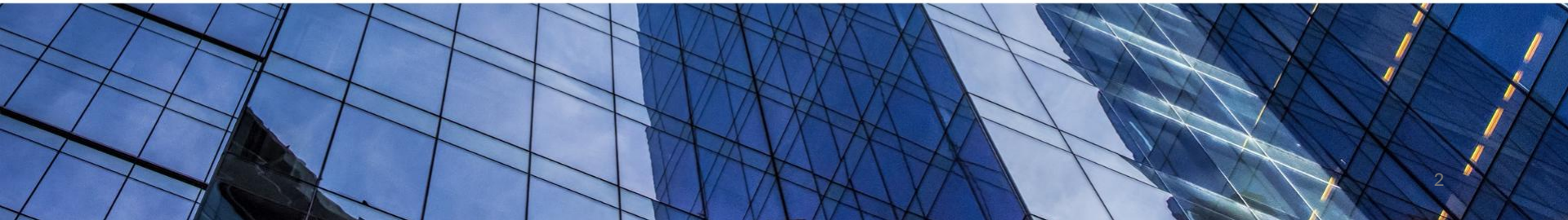
THÁNG 6/2025



MỤC LỤC

A - VĂN BẢN HƯỚNG DẪN CỦA NHÀ NƯỚC

1. Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân
2. Nghị quyết 138/NQ-CP năm 2025 về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân do Chính phủ ban hành
3. Nghị quyết 198/2025/QH15 về cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân do Quốc hội ban hành



MỤC LỤC

B - CÁC CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP

1. Công văn 108/CT-TMĐT của Cục Thuế về việc tăng cường triển khai các giải pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh
2. Công văn 5624/NTL-QLDN2 của Đội Thuế quận Nam Từ Liêm Chi cục Thuế khu vực I về việc hướng dẫn Người nộp thuế lập hóa đơn ghi đầy đủ nội dung bắt buộc
3. Công văn 7629/CCTKV.XVI-QLDN2 của Chi cục thuế khu vực XVI về chính sách thuế
4. Công văn 1393/CCTKV18-QLDN2 của Chi cục Thuế khu vực XVIII kê khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động xây dựng
5. Công văn 1160/CT-CS của Cục Thuế về chính sách thuế
6. Công văn 4725/CHQ-GSQL của Cục Hải quan về việc giải phóng hàng
7. Công văn 4726/CHQ-GSQL của Cục Hải quan về thủ tục xuất khẩu
8. Công văn 1012/ATTP-SP của Cục An toàn thực phẩm về việc kiểm tra Nhà nước về thực phẩm nhập khẩu
9. Công văn 3366/CHQ-GSQL của Cục Hải quan về việc chính sách quản lý đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu chứa tiền chất công nghiệp
10. Công văn 2668/CHQ-GSQL của Cục Hải quan về thủ tục hải quan đối với hóa chất xuất khẩu, nhập khẩu
11. Công văn 4072/CHQ-NVTHQ của Cục Hải quan về việc thuế giá trị gia tăng hàng hóa bị thiệt hại
12. Công văn 976/CCTKV02-CNTK của Chi cục Thuế khu vực II về việc rà soát điều chỉnh ngành nghề kinh doanh đã đăng ký thuế
13. Công văn 1038/CCTKV02-QLDN4 của Chi cục Thuế khu vực II về việc áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền



A - VĂN BẢN HƯỚNG DẪN CỦA NHÀ NƯỚC



Ngày 4/5/2025 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, theo đó :

Bộ Chính trị yêu cầu tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Bãi bỏ lệ phí môn bài; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 3 năm đầu thành lập.
- Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Cho phép các doanh nghiệp được tính vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này. Có chính sách hỗ trợ chi phí đầu tư mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ, chi phí thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, tuần hoàn thông qua cơ chế khấu trừ thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc tài trợ qua các quỹ.
- Doanh nghiệp được trích tối đa 20% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập quỹ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nghiên cứu phát triển, thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Có chính sách miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo kể từ thời điểm phát sinh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp cho các cá nhân, tổ chức đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng phần vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Miễn, giảm thuế thu nhập cá nhân cho các chuyên gia, nhà khoa học làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
- Tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI: Xây dựng các chuỗi liên kết doanh nghiệp theo cụm ngành, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, kết nối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh. Xác định việc doanh nghiệp lớn chuyển giao công nghệ, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa là một tiêu chí quan trọng để hưởng các chính sách ưu đãi của Nhà nước. Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp lớn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.
- Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh: Đẩy mạnh số hoá, minh bạch hoá, đơn giản hoá, dễ tuân thủ, dễ thực hiện đối với chế độ kế toán, thuế, bảo hiểm... để khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp. Xoá bỏ hình thức thuế khoán đối với hộ kinh doanh chậm nhất trong năm 2026.

Ngày 16/5/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết 138/NQ-CP Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân:

Ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết 68 phát triển kinh tế tư nhân

Mục tiêu của kế hoạch nhằm tổ chức thể chế hóa và thực hiện đầy đủ, đồng bộ, nhất quán các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết 68.

Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, làm căn cứ để các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết đảm bảo hiện thực hóa mục tiêu kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia.

Trong đó, nhiệm vụ tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp tư nhân với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp FDI cụ thể như sau:

(1) Bộ Tài chính:

- Rà soát, sửa đổi Luật Đầu tư 2020, Quyết định 29/2021/QĐ-TTg quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt và các văn bản hướng dẫn thi hành để bổ sung:

(i) Chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp lớn dẫn dắt chuỗi cung ứng nội địa, cam kết chuyển giao công nghệ, hỗ trợ thử nghiệm sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật, kiến thức và đào tạo nguồn nhân lực, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp nhỏ và vừa;

(ii) Chính sách thúc đẩy nội địa hóa thông qua việc phát triển các liên kết giữa doanh nghiệp FDI và doanh nghiệp nội địa;

(iii) Áp dụng tỷ lệ nội địa hóa phù hợp theo lộ trình trong các ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn ưu tiên;

(iv) Quy định các dự án FDI lớn có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.

- Rà soát, sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017, bổ sung chính sách:

- (i) Hỗ trợ doanh nghiệp đạt các chứng chỉ, chứng nhận đáp ứng tiêu chuẩn ngành theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị, doanh nghiệp FDI;
- (ii) Hỗ trợ các dịch vụ tư vấn, xúc tiến thương mại kết nối các doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp nội địa tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trọng điểm, khu thương mại tự do;
- (iii) Hỗ trợ khởi nghiệp cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật đã làm việc tại doanh nghiệp FDI nhằm tận dụng kinh nghiệm, kiến thức, mô hình quản trị để tham gia vào chuỗi cung ứng;
- (iv) Cho phép doanh nghiệp lớn được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi.

- Rà soát, sửa đổi Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2008 để bổ sung quy định cho phép doanh nghiệp lớn được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi.

(2) Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các tổ chức tài chính, tín dụng tăng cường tài trợ vốn cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng.

(3) Các bộ, ngành, địa phương:

- Đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa 2017 và các chính sách hỗ trợ của các ngành, lĩnh vực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng lực để kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp FDI.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên, mũi nhọn, nền tảng. Tích cực đàm phán với chủ đầu tư các dự án FDI lớn để có kế hoạch sử dụng chuỗi cung ứng nội địa ngay từ giai đoạn phê duyệt dự án.

Khuyến khích các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi giá trị tích cực tham gia vào các chương trình cấp tín dụng theo chuỗi cung ứng theo lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Ngày 17/5/2025, Quốc hội thông qua Nghị quyết 198/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, trong đó đề cập nhiều chính sách miễn thuế.

Theo đó, đề cập một số cơ chế, các chính sách miễn thuế hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân:

- (1) Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Việc xác định thời gian miễn, giảm thuế thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.
- (2) Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần, quyền mua phần vốn góp vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.
- (3) Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trung tâm nghiên cứu phát triển, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.
- (4) Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.
- (5) Chi phí đào tạo và đào tạo lại nhân lực của doanh nghiệp lớn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.
- (6) Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không áp dụng phương pháp khoán thuế từ ngày 01/01/2026. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo pháp luật về quản lý thuế.
- (7) Chấm dứt việc thu, nộp lệ phí môn bài từ ngày 01/01/2026.
- (8) Miễn thu phí, lệ phí cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đối với các loại giấy tờ nếu phải cấp lại, cấp đổi khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật.

B - CÁC CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN GIẢI ĐÁP



Ngày 11/3/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 108/CT-TMĐT về việc tăng cường triển khai các giải pháp quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, theo đó :

Cục Thuế yêu cầu Chi cục Thuế khu vực chú trọng triển khai tuyên truyền, hướng dẫn kê khai thuế điện tử trên trang <https://canhan.gdt.gov.vn> (đặc biệt là hộ khoán), cài đặt EtaxMobile và nộp thuế điện tử; giao chỉ tiêu cài đặt EtaxMobile, kê khai và nộp thuế điện tử đối với hộ, cá nhân kinh doanh đến từng Đội Thuế cấp huyện, mục tiêu đến ngày 30/06/2025: 100% hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán phát sinh số thuế phải nộp và hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai có tài khoản đăng nhập EtaxMobile, trừ các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định phân đầu đạt 80%.



Ngày 9/5/2025 Đội Thuế quận Nam Từ Liêm Chi cục Thuế khu vực I ban hành Công văn 5624/NTL-QLDN2 về việc hướng dẫn Người nộp thuế lập hóa đơn ghi đầy đủ nội dung bắt buộc, theo đó :

Người nộp thuế khi thực hiện lập HĐĐT bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ cho người mua (đặc biệt là hộ, cá nhân kinh doanh) bắt buộc phải thể hiện mã số thuế/căn cước công dân, trừ một số trường hợp bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ đặc thù cho người tiêu dùng là cá nhân quy định tại điểm c khoản 14 Điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP (từ ngày 01/06/2025 thực hiện theo điểm a khoản 7 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP) bao gồm HĐĐT bán hàng tại siêu thị, trung tâm thương mại, HĐĐT bán xăng dầu cho khách hàng là cá nhân không kinh doanh. Trường hợp hóa đơn đã lập bị sai thì thực hiện điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn theo quy định tại Điều 19 Nghị định 123/2020/NĐ-CP (từ ngày 01/06/2025 thực hiện theo khoản 13 Điều 1 Nghị định 70/2025/NĐ-CP). Các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh chủ động rà soát việc lập HĐĐT, bảo đảm ghi đầy đủ thông tin bắt buộc.

Trường hợp Người nộp thuế sử dụng hóa đơn, chứng từ không ghi đầy đủ các nội dung bắt buộc trên hóa đơn theo quy định (đặc biệt không ghi MST của người mua là cơ sở kinh doanh có mã số thuế vào nội dung hóa đơn) thì hành vi vi phạm pháp luật về hóa đơn, sử dụng không hợp pháp hóa đơn, chứng từ và bị xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn theo quy định của pháp luật.





Ngày 14/5/2025 Chi cục thuế khu vực XVI ban hành Công văn 7629/CCTKV.XVI-QLDN2 về chính sách thuế, theo đó :

Trường hợp Công ty mua phiếu mua hàng của các nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ để tặng công nhân viên thì khi thu tiền, bên bán lập chứng từ thu. Khi sử dụng để mua hàng hóa, dịch vụ là thời điểm bên bán lập hóa đơn theo quy định.

Ngày 29/4/2025 Chi cục Thuế khu vực XVIII ban hành Công văn 1393/CCTKV18-QLDN2 kê khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động xây dựng, theo đó :

Người nộp thuế (Công ty xây dựng ngoài tỉnh) là nhà thầu thi công các công trình xây dựng tại tỉnh khác với nơi có trụ sở chính thì thực hiện kê khai, nộp thuế GTGT vãng lai ngoại tỉnh với mức thuế suất 1% theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC. Trường hợp Người nộp thuế (Công ty xây dựng ngoài tỉnh) có hoạt động kinh doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính đáp ứng đủ điều kiện theo Điểm c Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP thì không phải nộp Bảng phân bổ số thuế phải nộp.

• • • • • • • • • •

• • • • • • • • • •

Ngày 13/5/2025 Cục Thuế ban hành Công văn 1160/CT-CS về chính sách thuế, theo đó :

Nếu tài sản bảo đảm tiền vay được bán là tài sản thuộc giao dịch bảo đảm đã được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đăng ký giao dịch bảo đảm và việc xử lý tài sản bảo đảm tiền vay thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC.

Trường hợp việc bán tài sản không phải là tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật về giao dịch đảm bảo thì thuộc đối tượng chịu thuế GTGT theo quy định.



Ngày 13/5/2025 Cục Hải quan ban hành Công văn 4725/CHQ-GSQL về việc giải phóng hàng, theo đó :

Trường hợp hàng hóa nhập khẩu của Công ty đã được cơ quan hải quan cho phép giải phóng hàng chờ kết quả tham vấn trị giá thì Công ty được phép nhập khẩu hàng hóa và đưa ra lưu thông trên thị trường.

Ngày 13/5/2025 Cục Hải quan ban hành Công văn 4726/CHQ-GSQL về thủ tục xuất khẩu, theo đó :

Trường hợp Công ty đã hoàn thành thủ tục hải quan đối với tờ khai xuất khẩu, không có sai sót trong việc khai hải quan thì việc điều chỉnh các thông tin khai báo do tranh chấp trong việc thanh toán tiền hàng không thuộc trường hợp khai bổ sung theo quy định tại Luật Hải quan.

Việc xử lý đối với tranh chấp trong quá trình thanh toán tiền hàng xuất khẩu đề nghị Công ty căn cứ quy định của pháp luật có liên quan để thực hiện.

Ngày 14/5/2025 Cục An toàn thực phẩm ban hành Công văn 1012/ATTP-SP về việc kiểm tra Nhà nước về thực phẩm nhập khẩu, theo đó :

Cục An toàn thực phẩm có ý kiến như sau:

1. Trường hợp sản phẩm là phụ gia thực phẩm có tên trong Danh mục của Thông tư 15/2024/TT-BYT thì thực hiện kiểm tra nhà nước theo quy định tại Thông tư 15/2024/TT-BYT.
2. Trường hợp sản phẩm có tên trong Danh mục của Thông tư 15/2024/TT-BYT dùng làm nguyên liệu thực phẩm, không nhằm mục đích sử dụng làm phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm thì không thuộc đối tượng kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 3 Thông tư 15/2024/TT-BYT.
3. Trường hợp sản phẩm chỉ dùng để sản xuất, gia công hàng xuất khẩu hoặc phục vụ cho việc sản xuất nội bộ của tổ chức, cá nhân, không tiêu thụ tại thị trường trong nước thì được miễn thực hiện thủ tục tự công bố sản phẩm và miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu (trừ các trường hợp có cảnh báo về an toàn thực phẩm) theo quy định tại khoản 2 Điều 4 và quy định tại khoản 7 Điều 13 Nghị định 15/2018/NĐ-CP.
4. Trường hợp sản phẩm dùng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe: Đề nghị tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký công bố sản phẩm theo quy định tại Điều 6 Nghị định 15/2018/NĐ-CP. Hồ sơ, trình tự đăng ký bản công bố sản phẩm theo quy định tại Điều 7 Nghị định 15/2018/NĐ-CP, cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận bản công bố sản phẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 và khoản 5 Điều 37 Nghị định 15/2018/NĐ-CP. Sản phẩm đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm thì được miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu (trừ các trường hợp có cảnh báo về an toàn thực phẩm) theo quy định tại Điều 13 Nghị định 15/2018/NĐ-CP.

Ngày 25/4/2025 Cục Hải quan ban hành Công văn 3366/CHQ-GSQL về việc chính sách quản lý đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu chứa tiền chất công nghiệp, theo đó :

Trường hợp hỗn hợp chất chứa tiền chất công nghiệp xuất khẩu/nhập khẩu nếu thuộc đối tượng, danh mục tiền chất công nghiệp phải có giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu thì khi làm thủ tục hải quan, người khai hải quan phải có giấy phép của Cục Hóa chất - Bộ Công Thương.

Ngày 21/4/2025 Cục Hải quan ban hành Công văn 2668/CHQ-GSQL về thủ tục hải quan đối với hóa chất xuất khẩu, nhập khẩu, theo đó:

Cục Hải quan hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Về xác định chính sách đối với hóa chất, tính chất nhập khẩu/xuất khẩu (theo báo cáo vướng mắc của Chi cục Hải quan khu vực XVI):

Người khai hải quan căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên, đối chiếu với tính chất hàng hóa xuất khẩu/nhập khẩu để xác định chính sách quản lý đối với hóa chất, tính chất nhập khẩu/xuất khẩu (thuộc danh mục mặt hàng phải khai báo hóa chất/giấy phép nhập khẩu/xuất khẩu đối với hóa chất, tính chất) để thực hiện khai hải quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khai trên tờ khai hải quan.

Người khai hải quan không phải nộp thêm chứng từ ngoài các chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan quy định tại Điều 16 Thông tư 38/2015/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC).

Đối với các tờ khai luồng vàng, luồng đỏ: khi kiểm tra hồ sơ hải quan, kiểm tra thực tế hàng hóa nếu cơ quan hải quan không có cơ sở để xác định tính chính xác của hàng hóa khai báo thì thực hiện theo quy định tại điểm b.3 khoản 1 Điều 24 Thông tư 38/2015/TT-BTC, khoản 5 Điều 29 Nghị định 08/2015/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định 59/2018/NĐ-CP).

2. Về vướng mắc đối với hàng hóa chứa tiền chất công nghiệp không thuộc trường hợp được miễn trừ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định 113/2017/NĐ-CP (mặt hàng phải đồng thời áp dụng tính thuế theo mã số hàng hóa và áp dụng chính sách quản lý theo thành phần bên trong của hàng hóa, theo báo cáo vướng mắc của Chi cục Hải quan khu vực XIX):

Trường hợp tiền chất chứa trong hàng hóa xuất khẩu/nhập khẩu thuộc đối tượng, danh mục tiền chất công nghiệp phải có giấy phép xuất khẩu/nhập khẩu thì khi làm thủ tục hải quan, người khai hải quan phải có giấy phép của Cục Hóa chất - Bộ Công Thương.

Chính sách thuế đối với hàng hóa nhập khẩu/xuất khẩu có chứa tiền chất công nghiệp thực hiện theo chính sách thuế áp dụng cho hàng hóa có cùng mã số HS.

Ngày 6/5/2025 Cục Hải quan ban hành Công văn 4072/CHQ-NVTHQ về việc thuế giá trị gia tăng hàng hóa bị thiệt hại, theo đó :

Về chính sách thuế đối với nguyên liệu bị thiệt hại do hỏa hoạn: Pháp luật về thuế giá trị gia tăng không có quy định việc giảm thuế giá trị gia tăng đối với trường hợp hàng hóa bị thiệt hại do nguyên nhân khách quan.

Trường hợp số nguyên liệu bị thiệt hại do bão (nếu không đáp ứng điều kiện miễn thuế nhập khẩu, không thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng, doanh nghiệp đã nộp thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng) theo Công ty trình bày đã được cơ quan hải quan xử lý giảm thuế nhập khẩu nên khi bán thanh lý số nguyên liệu bị thiệt hại này vào nội địa thì không thuộc chức năng, thẩm quyền xử lý của cơ quan hải quan, theo đó, Công ty thực hiện kê khai thuế giá trị gia tăng với cơ quan thuế theo quy định tại Luật thuế giá trị gia tăng hiện hành.



Ngày 26/4/2025 Chi cục Thuế khu vực II ban hành Công văn 976/CCTKV02-CNTK về việc rà soát điều chỉnh ngành nghề kinh doanh đã đăng ký thuế, theo đó :

Hiện nay có nhiều doanh nghiệp và tổ chức đăng ký ngành nghề kinh doanh với cơ quan thuế không đúng với ngành nghề kinh doanh thực tế của doanh nghiệp.

Đề nghị Quý doanh nghiệp và các tổ chức thực hiện rà soát và điều chỉnh nếu ngành nghề kinh doanh chính của doanh nghiệp và các tổ chức không khớp với ngành nghề kinh doanh đã đăng ký trên hệ thống (đề nghị Quý doanh nghiệp tra cứu ngành nghề kinh doanh đã đăng ký trên website: <https://tracuunnt.gdt.gov.vn>).

Đối với người nộp thuế thuộc đối tượng thực hiện đăng ký thuế thông qua cơ chế một cửa liên thông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 Luật Quản lý thuế thì việc thay đổi ngành nghề kinh doanh quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 31 Luật Doanh nghiệp 2020, theo đó, thủ tục thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh được thực hiện theo quy định tại Điều 56 Nghị định 01/2021/NĐ-CP, nộp hồ sơ online cho Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính.

Đối với người nộp thuế thuộc đối tượng thực hiện đăng ký thuế trực tiếp với cơ quan thuế theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 30 Luật Quản lý thuế thì thực hiện theo Điểm 1 Điều 10 Thông tư 86/2024/TT-BTC.

Ngày 29/4/2025 Chi cục Thuế khu vực II ban hành Công văn 1038/CCTKV02-QLDN4 về việc áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, theo đó:

Chi cục Thuế Khu vực II thông báo đến Quý doanh nghiệp về việc hỗ trợ và đẩy mạnh áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền như sau:

Trường hợp thuộc diện áp dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo quy định tại Nghị định 70/2025/NĐ-CP nhưng chưa có máy tính tiền do chưa đáp ứng điều kiện về hạ tầng công nghệ thông tin, giải pháp xuất hóa đơn điện tử từ máy tính tiền, Quý doanh nghiệp chủ động trao đổi với các Nhà cung cấp giải pháp, truyền nhận hóa đơn điện tử để được hỗ trợ, tư vấn về giải pháp và hạ tầng công nghệ thông tin sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền (Có danh sách kèm theo).

Nếu có vướng mắc về chính sách và pháp luật quy định hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền, Doanh nghiệp liên hệ công chức hỗ trợ trực tiếp (đã được thông tin qua Thư báo của Chi cục Thuế gửi trước đây) hoặc qua số điện thoại Phòng Quản lý, Hỗ trợ doanh nghiệp số 4: 028-37702288 (nhánh 6804).

- Trường hợp có thay đổi ngành nghề kinh doanh thực tế (không khớp với ngành nghề kinh doanh theo quy định về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đã đăng ký với Cơ quan Nhà nước), dẫn đến không thuộc trường hợp phải sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo quy định tại Nghị định 70/2025/NĐ-CP, đề nghị Quý doanh nghiệp thực hiện rà soát lại và chủ động điều chỉnh ngành nghề kinh doanh thực tế theo quy định về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam. Từ đó, Chi cục Thuế xác định trường hợp thực tế không phải sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

Kể từ ngày ban hành Công văn này, trường hợp thực tế Quý doanh nghiệp phải sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo quy định tại Nghị định 70/2025/NĐ-CP nhưng không chuyển đổi thì được xác định là hành vi vi phạm quy định về sử dụng hóa đơn (hành vi không xuất hóa đơn khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ theo quy định), có thể bị xử lý về đăng ký kinh doanh do vi phạm pháp luật thuế và hóa đơn.

Các thông tin trên Bản tin của Công ty Kiểm toán CPA VIETNAM được chúng tôi cập nhật từ các văn bản pháp quy do các cơ quan nhà nước ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng và cho mục đích tham khảo. Bản tin này nhằm chuyển tới Quý vị các thông tin khái quát không bao gồm toàn bộ các nội dung cụ thể có liên quan và không được sử dụng như các thông tin tư vấn cụ thể. Các tổ chức, cá nhân nếu muốn áp dụng các quy định khái quát trong tài liệu này vào trường hợp cụ thể nào đó đều cần phải có sự tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn của chúng tôi. Do vậy, Công ty Kiểm toán CPA VIETNAM sẽ không chịu bất cứ thiệt hại do kết quả của việc người đọc chỉ dựa vào các thông tin khái quát trong tài liệu này.



Trụ sở chính

Tầng 8, Cao ốc Văn phòng
VG Building, 235 Nguyễn
Trãi, Q. Thanh Xuân, TP. Hà
Nội.

Tel : 024 3783 2121
Fax: 024 3783 2122

CN. Miền Bắc

Số 97 Trần Quốc Toản,
phường Trần Hưng Đạo, Quận
Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Tel : 024 7306 1268
Fax: 024 7306 1269

VP. Đại diện

Tầng 3, tòa B Cao ốc Văn
phòng VG Building, 235
Nguyễn Trãi, Q. Thanh Xuân,
TP. Hà Nội.

Tel : 024 6666 6368
Fax: 024 6666 6368

CN. Miền Nam

Tầng 4, Tòa nhà Hoàng
Anh Safomec, 7/1 Thành
Thái, P.14, Q.10, TP. Hồ
Chí Minh.

Tel : 028 3832 9969
Fax: 028 3832 9959